TÒA ÁN NHÂN DÂN **TP. PHAN RANG -THÁP CHÀM** **TỈNH NINH THUẬN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 19/2023/QĐST-DS	*Phan Rang-Tháp Chàm, ngày 31 tháng 03 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào điều 212 và điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 23 tháng 3 năm 2023 về việc các đương sự đã thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 201/2022/TLST- DS ngày 07 tháng 10 năm 2022.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Dương Thị G, sinh năm: 1996.

Nơi cư trú: Khu phố Khánh H, thị trấn Khánh H, huyện Ninh H, tỉnh Ninh Thuận.

Bị đơn: Ông Phan Văn T, sinh năm 1985 và bà Lê Thị Tường V, sinh năm: 1987.

Cùng nơi cư trú: Khu phố 10, phường Văn H, thành phố P, tỉnh Ninh Thuận.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

- Ông Nguyễn Minh C, sinh năm: 1986 và bà Nguyễn Thị Mỹ L, sinh năm: 1989.

Cùng nơi cư trú: Khu phố Khánh S 2, thị trấn Khánh H, huyện Ninh H, tỉnh Ninh Thuận.

- Bà Huỳnh Thị Liên B, sinh năm 1961.

Nơi cư trú: Khu phố Khánh S 1, thị trấn Khánh H, huyện Ninh H, tỉnh Ninh Thuận.

- Ngân hàng N.

Địa chỉ: Số 02 đường Láng H, phường Thành C, quận Ba Đ, thành phố Hà Nội.

Đại diện theo pháp luật: Ông Phạm Toàn V – Tổng Giám đốc Ngân hàng N.

Đại diện theo uỷ quyền: Ông Nguyễn Duy H.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Công nhận Hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất ngày 22-6-2022 giữa ông Phan Văn T và bà Lê Thị Tường V với bà Dương Thị G đối với một phần thửa đất số 176 tờ bản đồ số 04, toạ lạc tại phường Văn Hải, thành phố Phan Rang – Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận.

- Bà Dương Thị G được quyền sử dụng thửa đất 176 (tách từ thửa 96), tờ bản đồ địa chính số 04, tọa lạc tại phường Văn Hải, thành phố Phan Rang – Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận có tổng diện tích đất là 100,8m^2, trong đó có: diện tích đất (CDJKF) là 91,3m^2, (CEF) là 1,0m^2 thuộc Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số DH 604118 (số vào sổ cấp GCN: CS 11058) do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Ninh Thuận cấp ngày 11-10-2022 cho ông Nguyễn Minh C, bà Nguyễn Thị Mỹ L và diện tích đất (FGHIJK) là 8,5m^2 theo Trích lục bản đồ địa chính số 613/VPĐKĐĐNT-CNPRTC ngày 24-02-2023.

Vị trí tứ cận: Đông giáp đường; Tây giáp thửa đất 175; Nam giáp đường; Bắc giáp phần còn lại của thửa đất 176.

- Ông Nguyễn Minh C và bà Nguyễn Thị Mỹ L được quyền sử dụng thửa đất 175 (tách từ thửa 96), tờ bản đồ địa chính số 04, tọa lạc tại phường Văn Hải, thành phố Phan Rang – Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận có tổng diện tích đất là 202,8m^2, trong đó có: diện tích đất (RDJULNOP) là 167,1m^2 thuộc Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số DH 604118 (số vào sổ cấp GCN: CS 11058) do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Ninh Thuận cấp ngày 11-10-2022 cho ông Nguyễn Minh C, bà Nguyễn Thị Mỹ L, diện tích đất (LMN) là 5,2m^2 , diện tích đất (PQR) là 27,7m^2 thuộc Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CS 345973 (số vào sổ cấp GCN: CS 06957) do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Ninh Thuận cấp ngày 07-8-2019 cho bà Huỳnh Thị Liên B và diện tích đất (IJU) là 2,8m^2 theo Trích lục bản đồ địa chính số 613/VPĐKĐĐNT-CNPRTC ngày 24-02-2023.

Vị trí tứ cận: Đông giáp thửa đất 176; Tây giáp thửa đất 139; Nam giáp đường; Bắc giáp phần còn lại của thửa đất 175.

- Bà Huỳnh Thị Liên B được quyền sử dụng thửa đất 139 (tách từ thửa 96), tờ bản đồ địa chính số 04, tọa lạc tại phường Văn Hải, thành phố Phan Rang – Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận có tổng diện tích đất là 218,1m^2, trong đó có: diện tích đất (MNPQ4.5.6) là 178,7m^2 thuộc Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CS 345973 (số vào sổ cấp GCN: CS 06957) do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Ninh Thuận cấp ngày 07-8-2019 cho bà Huỳnh Thị Liên B, diện tích đất (NOP) là 15,2m^2 thuộc Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số DH 604118 (số vào sổ cấp GCN: CS 11058) do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Ninh Thuận cấp ngày 11-10-

2022 cho ông Nguyễn Minh C và bà Nguyễn Thị Mỹ L và diện tích đất (345) là 24,2m^2 thuộc Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số DH 727992 (số vào sổ cấp GCN: CS 11057) do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Ninh Thuận cấp ngày 11-10-2022 cho ông Phan Văn T theo Trích lục bản đồ địa chính số 613/VPĐKĐĐNT-CNPRTC ngày 24-02-2023.

Vị trí tứ cận: Đông giáp thửa đất 175; Tây giáp thửa đất 137; Nam giáp thửa đất 137 và 175; Bắc giáp phần còn lại của thửa đất 139.

- Ông Phan Văn T được quyền sử dụng thửa đất 137 (tách từ thửa 96), tờ bản đồ địa chính số 04, tọa lạc tại phường Văn Hải, thành phố Phan Rang – Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận có tổng diện tích đất là 1.208,3m^2, trong đó có: diện tích đất (3.5.7.8.L.U.9.10.11.12.13.14) là 1.120,2m^2 thuộc Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số DH 727992 (số vào sổ cấp GCN: CS 11057) do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Ninh Thuận cấp ngày 11-10-2022 cho ông Phan Văn T và diện tích đất (5.7.8.L.M.6) là 88,1m^2 thuộc Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CS 345973 (số vào sổ cấp GCN: CS 06957) do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Ninh Thuận cấp ngày 07-8-2019 cho bà Huỳnh Thị Liên B theo Trích lục bản đồ địa chính số 613/VPĐKĐĐNT-CNPRTC ngày 24-02-2023.

Vị trí tứ cận: Đông giáp thửa đất 139 và 175; Tây giáp thửa đất 21 và đường; Nam giáp thửa đất 21 và đường; Bắc giáp phần còn lại của thửa đất 137.

Bà Dương Thị G, bà Huỳnh Thị Liên B, ông Nguyễn Minh C, bà Nguyễn Thị Mỹ L, ông Phan Văn T không yêu cầu Toà án giải quyết đối với phần diện tích đất (ABCDT), (1ATS), (STDRQ), (1234QS), (2.3.14.15).

Bà Dương Thị G, bà Huỳnh Thị Liên B, ông Nguyễn Minh C, bà Nguyễn Thị Mỹ L, ông Phan Văn T có trách nhiệm liên hệ với các cơ quan có thẩm quyền để đăng ký kê khai, điều chỉnh biến động và cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất.

Bà Huỳnh Thị Liên B có nghĩa vụ giao Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CS 345973 (số vào sổ cấp GCN: CS 06957) do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Ninh Thuận cấp ngày 07-8-2019, ông Nguyễn Minh C và bà Nguyễn Thị Mỹ L có nghĩa vụ giao Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số DH 604118 (số vào sổ cấp GCN: CS 11058) do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Ninh Thuận cấp ngày 11-10-2022, ông Phan Văn T và Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam có nghĩa vụ giao Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số DH 727992 (số vào sổ cấp GCN: CS 11057) do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Ninh Thuận cấp ngày 11-10-2022 cho các cơ quan có thẩm quyền để cấp lại giấy chứng nhận quyền sử dụng đất.

Về chi phí tố tụng: Bà Dương Thị G đồng ý chịu chi phí đo đạc, định giá. Bà Giàu đã nộp đủ chi phí đo đạc, định giá.

Về án phí: Ông Phan Văn T đồng ý chịu 600.000đồng (Sáu trăm ngàn đồng) án phí dân sự sơ thẩm nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đồng (Ba trăm ngàn đồng) theo biên lai thu tiền số: 0005138 ngày 22-3-2023 của Chi cục

thi hành án dân sự thành phố Phan Rang – Tháp Chàm. Ông Phan Văn T còn phải nộp 300.000đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Hoàn lại cho bà Dương Thị G số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đồng (Ba trăm ngàn đồng) theo biên lai thu tiền số: 0004534 ngày 07-10-2022 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Phan Rang – Tháp Chàm.

Hoàn lại cho bà Huỳnh Thị Liên B số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đồng (Ba trăm ngàn đồng) theo biên lai thu tiền số: 0005137 ngày 22-3-2023 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Phan Rang – Tháp Chàm.

Hoàn lại cho ông Nguyễn Minh C, bà Nguyễn Thị Mỹ L số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đồng (Ba trăm ngàn đồng) theo biên lai thu tiền số: 0005136 ngày 22-3-2023 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Phan Rang – Tháp Chàm.

(Kèm theo Trích lục bản đồ địa chính số 613/VPĐKĐĐNT-CNPRTC ngày 24-02-2023)

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Ninh Thuận;
- VKSND TP. PRTC;
- CCTHADS TP. PRTC;
- Các đương sự;
- Lưu (AV, HS).

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Thuỳ Vân